TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2026/HS-ST
Ngày 11 – 6 – 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 – ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Đinh Văn Tiến**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Bà **Nguyễn Thị Thủy**
Bà **Trần Thị Kim Tân**
- *Thư ký phiên tòa*: Ông **Nguyễn Phạm Thanh Tùng** - Thư ký viên
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Kim Huệ** – Kiểm sát viên.

Vào ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 86/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Phan Huỳnh N, sinh ngày 14/01/1995 tại Đ; Căn cước công dân số: 075095000199; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố B, phường P, Thành phố H; Nơi cư trú: ấp B, xã X, thành phố Đ; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn Đ, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Phan Thị Xuân L, sinh năm 1959; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2026 *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ ngày 31/01/2026, Phan Huỳnh N đến trụ sở Công an xã X trình báo vụ việc mất trộm tài sản để bên trong trong phòng ngủ của N tại nhà của mẹ ruột là bà Phan Thị Xuân L tại ấp B, xã X, thành phố Đ. Công an xã X đã tiến hành mời N đến hiện trường để kiểm tra, xác minh vụ việc. Qua kiểm tra tại phòng ngủ của N tại nhà bà L thì phát hiện bên trong ngăn kéo tủ dưới bàn để máy vi tính cất 02 (hai) gói nylon màu trắng dạng túi zip, kích thước là 04cm x 07cm và 05cm x 7,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) đĩa nhựa màu trắng, kích thước 25cm x 25cm; bên trên đĩa có để 01 (một) tờ tiền chất liệu polyme mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định hai đầu thành dạng ống hút và 01 thẻ card bằng nhựa hình chữ nhật có in chữ ROLEX, kích thước 5,5cm x

8,5cm (tất cả còn bám dính chất bột màu trắng); 02 (hai) vỏ gói nylon dạng túi zip, kích thước 04cm x 07cm; 02 (hai) vỏ gói nylon dạng túi zip, kích thước 03cm x 04cm (bên trong có bám dính chất bột màu trắng); 01 (một) gói nylon dạng túi zip, kích thước 03cm x 04cm, bên trong chứa chất dẻo màu trắng. Tại vị trí trên bàn máy vi tính phát hiện 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) chai nhựa, có nắp màu xanh được đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng, một lỗ cắm nỏ thủy tinh còn bám dính chất tinh thể màu trắng vàng và 01 (một) hộp quẹt khò màu đỏ.

Công an xã X đã tiến hành kiểm tra, xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể (nước tiểu) đối với Phan Huỳnh N có kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine, Ketamine.

Quá trình điều tra, xác định vào khoảng tháng 10/2025, do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên N đi đến khu vực phường L, thành phố Đ tìm gặp Trần Hữu H (Hạnh K) mua được ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng và ma túy khay (Ketamine) với số tiền 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N đã sử dụng ma tuý nhiều lần, số ma túy còn lại Nam để trong 02 (hai) gói nylon màu trắng dạng túi zip mục đích để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng vụ án:

- 02 (hai) gói ny lon màu trắng dạng túi zip, kích thước là 04cm x 07cm và 05cm x 7,5cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Huỳnh N, được niêm phong ký hiệu M1;

- 01 (một) đĩa nhựa màu trắng, kích thước 25cm x 25cm bên trên đĩa nhựa có 01 (một) tờ tiền chất liệu polyme mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn cố định hai đầu thành dạng ống hút và 01 (một) thẻ card bằng nhựa hình chữ nhật có in chữ ROLEX, kích thước 5,5cm x 8,5cm (tất cả còn bám dính chất bột màu trắng) thu giữ của Phan Huỳnh N, được niêm phong ký hiệu M2;

- 02 (hai) vỏ gói ny lon dạng túi zip, kích thước 04cm x 07cm và 02 (hai) vỏ gói nylong dạng túi zip, kích thước 03cm x 04cm (bên trong có bám dính chất bột màu trắng) thu giữ của Phan Huỳnh N, được niêm phong ký hiệu M3;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) chai nhựa, có nắp màu xanh được đục 02 lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa màu trắng, một lỗ gắn nỏ thủy tinh còn bám dính chất tinh thể màu trắng vàng thu giữ của Phan Huỳnh N, được niêm phong ký hiệu M4;

- 01 (một) gói ny lon dạng túi zip kích thước 03cm x 04cm bên trong chứa chất dẻo mày trắng thu giữ của Phan Huỳnh N, được niêm phong ký hiệu M5;

- 01 (một) hộp quẹt khò màu đỏ.

Tại kết luận giám định số 652/KL-KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng K1 Công an thành phố Đ kết luận:

- Tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) bên trong 02 gói ny lon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 6,2797 gam.

- Chất bột màu trắng (ký hiệu M2) bám dính trên đĩa nhựa màu trắng, tờ tiền mệnh giá 10.000đ và thẻ nhựa được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Không xác định khối lượng do mẫu dạng vết.

- Chất màu trắng (ký hiệu mẫu M3) bám dính bên trong 04 gói ny lon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine. Không xác định khối lượng do mẫu dạng vết.

- Chất màu trắng vàng (ký hiệu M4) bám dính bên trong nỏ thuỷ tinh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Không xác định khối lượng do mẫu dạng vết.

- Chất dẻo màu trắng (ký hiệu M5) bên trong gói ny lon được niêm phong gửi đến giám định không tìm thấy ma túy theo Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Thủ tướng chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất. Khối lượng là 0,8828 gam.

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKSKV6 ngày 22 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai truy tố bị cáo Phan Huỳnh N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Phan Huỳnh N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Huỳnh N từ 06 năm đến 07 năm tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Huỳnh N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thống nhất với Bản cáo trạng, Bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phan Huỳnh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Vào lúc 22 giờ ngày 31/01/2026, tại nhà bà Phan Thị Xuân L, thuộc ấp B, xã X, tỉnh Đ; Công an xã X phát hiện, bắt quả tang Phan Huỳnh N có hành vi tàng trữ

trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 6,2797 gam với mục đích sử dụng cho bản thân. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phan Huỳnh N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong chứa mẫu vật sau giám định số 652/KL-KTHS ngày 06/02/2026 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ; 01 (một) chai nhựa; 01 (một) hộp quẹt khò màu đỏ. Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền chất liệu polyme mệnh giá 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

[7] Đối với Trần Hữu H có hành vi bán ma túy cho Phan Huỳnh N, đang được điều tra, xử lý trong vụ án theo Quyết định khởi tố vụ án số 1025/QĐ-CSMT, Quyết định khởi tố bị can số 1041/QĐ-CSMT ngày 27/11/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ nên không xử lý đối với Trần Hữu H trong vụ án này là phù hợp.

[8] Đối với bà Phan Thị Xuân L không biết Phan Huỳnh N có hành vi tàng trữ trái phép trong nhà ở thuộc sở hữu của bà L nên không xem xét xử lý đối với bà L là phù hợp.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Huỳnh N, quá trình điều tra xác định không cấu thành tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Công an thành phố Đ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Phan Huỳnh N là phù hợp.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với một phần nhận định của Hội đồng xét xử.

[11] Về án phí: Bị cáo Phan Huỳnh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Huỳnh N phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Xử phạt bị cáo Phan Huỳnh N 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2026.

Buộc bị cáo Phan Huỳnh N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Phan Huỳnh N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đồng Nai;
- VKSND thành phố Đồng Nai;
- VKSND khu vực 6 – Đồng Nai;
- Công an xã X; phường P;
- Công an thành phố Đồng Nai;
- THADS thành phố Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Văn Tiến